

Số: 225/2024/QĐCNTTLH

An Dương, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Văn D và chị Hoàng Thị C về việc nuôi con chung khi ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc xin ly hôn của anh Trần Văn D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trần Văn D; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Chị Hoàng Thị C; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn D và chị Hoàng Thị C.

- Về con chung: Anh Trần Văn D và chị Hoàng Thị C có 02 con chung là Trần Như, sinh ngày 26/9/2012 và Trần Việt K, sinh ngày 04/12/2020. Anh D và chị C thỏa thuận giao cả hai con chung là Trần Như và Trần Việt K cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn và anh D có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị C là 2.000.000đ/1con/1tháng (Hai triệu đồng/1con/tháng).

Thời hạn nuôi con chung và cấp dưỡng tiền nuôi con chung tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2024 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Trần Văn D và chị Hoàng Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- UBND xã Đ (ĐKKH số 144/2011);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương